



mào zi

帽子

Noun · hat

Example Sentences

wǒ dài mào zi

我戴帽子。

I wear a hat.

zhè dǐng mào zi hěn pèi nǐ de xīn wài tào kàn qǐ lái zhēn shí shàng

这顶帽子很配你的新外套，看起来真时尚。

This hat matches your new coat perfectly, it looks really stylish.

jīn tiān tài yáng hěn dà tā dài le yī dǐng mào zi zhē yáng

今天太阳很大，他戴了一顶帽子遮阳。

The sun is very strong today, so he wore a hat to shade himself.

Trace each character, then write the word on your own.

帽	帽	帽	帽	帽	帽	帽	帽	帽	帽	帽
帽	帽	帽	帽							
子	子	子	子	子	子					